

Bản án số: 67/2022/DS-ST

Ngày 19 – 9 – 2022

“V/v tranh chấp hui”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tiêu Hồng Phượng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Quốc Văn

Ông Phan Minh Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đoàn Thị Nh, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp 7, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn:* 1/ Bà Nguyễn Xuân H; (vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn X; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 25/3/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đoàn Thị Nh trình bày:

Vào ngày 20/01/2020 (âm lịch), bà Nh mở dây hui loại hui 1.000.000 đồng, có 32 chân, mỗi tháng khai 01 lần vào ngày 20 hàng tháng, bà H và ông X tham gia 05 chân và hót hui vào các lần thứ 1 (ngày 20/3/2020), lần thứ 2 (ngày 20/4/2020), lần thứ 3 (ngày 20/8/2020), lần thứ 4 (ngày 20/01/2021), còn 01 chân hui sống, sau khi hót hui bà H và ông X đã đóng hui chết đến lần thứ 17 thì ngưng

đóng. Hiện đây hội này đã mãn, bà H và ông X còn nợ 15 lần hội chết với số tiền 60.000.000 đồng.

Sau khi bà H và ông X không còn khả năng đóng hội thì bà với bà H có lập giấy chót nhận nợ sau khi căn trừ tiền của chân hội sống bằng 17.000.000 đồng và bà Nh mua 01 cái cửa trị giá 4.000.000 đồng thì bà H và ông X còn nợ 39.000.000 đồng tiền hội. Nhưng sau đó bà H và ông X bán cho bà 02 cái tủ trị giá bằng 8.000.000 đồng để trừ tiền nợ hội và sau đó nhiều lần bà liên hệ đòi nợ thì bà H và ông X không chịu trả mà cố tình lẩn tránh.

Nay bà Đoàn Thị Nh yêu cầu bà Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Văn X cùng có nghĩa vụ thanh toán cho bà số tiền hội còn nợ là 31.000.000 đồng.

\* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bà Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Văn X, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng bà H và ông X không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nh, không tham gia hòa giải và xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Văn X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà H và ông X.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của nguyên đơn là bà Đoàn Thị Nh và bị đơn là bà Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Văn X thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp góp hội; bà H và ông X là bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp 7, xã Th, huyện Th, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hội. Bà Nh là chủ hội còn bà H và ông X là hội viên đã tham gia đây hội mở ngày 20/01/2020 âl, loại hội 1.000.000 đồng, có 32 chân, mỗi tháng khui 01 lần vào ngày 20 hàng tháng, bà H và ông X tham gia 05 chân (theo danh sách). Quá trình tham gia hội bà H và ông X đã hót 04 chân còn lại 01 chân hội sống. Sau khi hót hội bà H và ông X đóng 04 chân hội chết và 01 chân hội sống đến khi bà H và ông X không còn khả năng và ngưng đóng hội thì hai bên có gặp nhau để chót nợ, bà H và ông X nợ tiền hội còn phải trả cho bà Nh là 43.000.000 đồng và sau đó giữa bà H với bà Nh thỏa thuận bà H bán cho bà Nh 01 cái cửa và 02 cái tủ tổng số tiền bằng 12.000.000 đồng (có xác nhận của bà H).

[4] Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà H và ông X từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, bà H và ông X vắng mặt và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nh. Do đó, căn cứ vào danh sách hội và giấy nhận nợ viết tay của bà H lập vào ngày 23/9/2021 để làm cơ sở giải quyết theo yêu cầu của bà Nh.

[5] Theo giấy nhận nợ tiền hui của bà H với bà Nh vào ngày 23/9/2021 thể hiện bà H và ông X còn nợ tiền hui của bà Nh số tiền 39.000.000 đồng sau khi bà H và ông X bán cho bà Nh 01 cái cửa trị giá 4.000.000 đồng. Sau đó bà H và ông X tiếp tục bán cho bà Nh 02 cái tủ trị giá bằng 8.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định sự thỏa thuận và tự nguyện này là ý chí của bà Nh với bà H và ông X đối với số tiền hui mà bà H và ông X còn nợ bà Nh; tại phiên tòa bà Nh yêu cầu bà H và ông X phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nh số tiền hui còn nợ 31.000.000 đồng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí : Bà Nh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; bà H và ông X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.550.000 đồng (31.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về hộ, hui, biên, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Nh. Buộc bà Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Văn X có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đoàn Thị Nh số tiền 31.000.000 đồng (ba mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nh có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như bà H và ông X chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí:

2.1. Bà Đoàn Thị Nh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Nh 775.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0014847 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

2.2. Bà Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Văn X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); bà H và ông X chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà H và ông X có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tiêu Hồng Phụng**